

THÔNG BÁO

— Công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2023-2024

TT	Phòng học, phòng chức năng	Mã số	Tổng số		Tổng số chia ra					
			Phòng	Diện tích (m2)	Kiên cố		Bán kiên cố		Tạm	
					Số phòng	Diện tích (m2)	Số phòng	Diện tích (m2)	Số phòng	Diện tích (m2)
	A	B	1	2	5	6	7	8	9	10
1	Phòng học	165	0	0	0	0	0	0	0	0
	Chia ra:		0	0	0	0	0	0	0	0
	- Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	166	2	1848	2	1847	0	1	0	0
	- Phòng học từ 50 chỗ đến 200 chỗ	167	50	7441	50	7441	0	0	0	0
	- Phòng học dưới 50 chỗ	168	18	1342	18	1342	0	0	0	0
	Trong đó :		0	0	0	0	0	0	0	0
	- Phòng học máy tính	169	3	135	3	135	0	0	0	0
	- Phòng học ngoại ngữ	170	3	135	3	135	0	0	0	0
	- Phòng học nhạc, họa	171	1	182	1	182	0	0	0	0
	- Phòng học đa năng	172	1	718	1	718	0	0	0	0
	- Phòng học khác	173	3	513	3	513	0	0	0	0
2	Phòng chức năng		0	0	0	0	0	0	0	0
	- Thư viện/Trung tâm học liệu	174	3	1295	3	1295	0	0	0	0
	- Phòng thí nghiệm	175	0	0	0	0	0	0	0	0
	- Xưởng, phòng thực hành	176	0	0	0	0	0	0	0	0
	- Nhà tập đa năng	177	1	718	1	718	0	0	0	0
	- Nhà hiệu bộ (nhà làm việc)	178	105	24874	105	24874	0	0	0	0
3	Diện tích khác		0	0	0	0	0	0	0	0
	- Ký túc xá/ khu nội trú	179	185	4272	185	4272	0	0	0	0
	- Bể bơi	180	0	0	0	0	0	0	0	0
	- Sân vận động	181	1	1000	1	1000	0	0	0	0

Hà Nội, Ngày 30 tháng 06 năm 2024

Giám đốc

CHÍNH SÁCH VÀ
PHÁT TRIỂN

PGS, TS. Trần Trọng Nguyên